

**TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI
KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 437/KTA-VP
V/v công bố thông tin
Nghị quyết HĐQT Công ty.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 07 năm 2016

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam**

Mã chứng khoán: PGD

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, tòa nhà PVGAS, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM.

Điện thoại: 08.37840445

Fax: 08.37840446

Loại thông tin công bố: ☒ 24 giờ ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT/2016 ngày 20/7/2016 về việc chia cổ tức lần 2 năm 2015; việc ban hành quy chế việc ban hành Quy chế trích lập, tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ của Công ty (*Chi tiết như tài liệu đính kèm*).
- Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết 6 tháng đầu năm 2016.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/7/2016 tại địa chỉ www.pvgasd.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

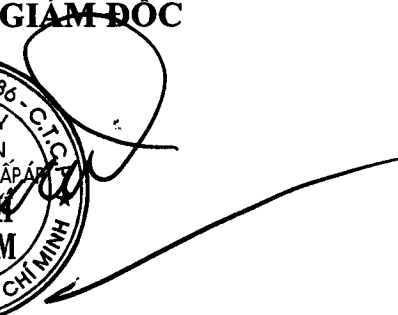
Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu VT, HĐQT, TH.03.

le

GIÁM ĐỐC



Trần Thanh Nam

Số: 16/NQ-HĐQT/2016

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Về việc Thông qua các nội dung cuộc họp Hội đồng quản trị
của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp số 05/BB- HĐQT/2016 ngày 19/7/2016 của Hội đồng quản trị Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung chi cổ tức lần 2 năm 2015 của Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam như sau:

- Hình thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt
- Tỷ lệ thực hiện: 10% vốn điều lệ, tương đương số tiền 90 tỷ đồng
- Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 8/2016.

Điều 2. Thông qua việc ban hành Quy chế trích lập, tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ của Công ty để gửi xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty Khí Việt Nam. Sau khi được Tổng Công ty chấp thuận sẽ tiến hành triển khai các thủ tục xin ý kiến cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Công ty và Trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT; BKS; BGĐ;
- Lưu: VT, HĐQT.02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Trung Chính

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 tháng/năm 2016**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM.

- Tên công ty niêm yết:

Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam.

- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, PVGAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Tp.HCM.

- Điện thoại: 08.37840445, Fax: 08.37840446, Email: info@pvgasd.com.vn

- Vốn điều lệ: 900.000.000.000 (VNĐ)

- Mã chứng khoán: PGD

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 vào ngày 22/4/2016.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2016	22/4/2016	Thông qua các nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

ST T	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HDQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Trung Chính	Chủ tịch HDQT		18	100%	

2	Ông Trần Thanh Nam	Thành viên HĐQT/ Giám đốc		18	100%	
3	Ông Phạm Văn Huệ	Thành viên HĐQT		18	100%	
4	Ông Lê Quyết Thắng	Thành viên HĐQT		18	100%	
5	Ông Nguyễn Như Song	Thành viên HĐQT		18	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT Công ty đã tiến hành các hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc thông qua các quyết định giao nhiệm vụ cụ thể và thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên theo quy chế của Công ty. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thường xuyên tham gia, nắm bắt nội dung các cuộc họp giao ban sản xuất để theo dõi, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp hoặc phối hợp cùng Ban Giám đốc xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thông qua việc thường xuyên kiểm tra công tác điều hành của Ban Giám đốc, HĐQT đã chỉ đạo sát sao, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Kết quả là 6 tháng đầu năm 2016 Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và lãnh đạo Công ty hoàn thành tốt các nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị: (liên quan đến các vấn đề phải công bố thông tin theo quy định của Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	04/NQ-HĐQT/2016	05/02/2016	Về việc Chấp thuận kế hoạch năm 2016 của CTCP PP KTA DKVN

2	06/NQ-HĐQT/2016	25/03/2016	Thông qua Báo cáo thường niên 2015 của Công ty Cổ phần Phân phối Khí Thấp áp Dầu khí Việt Nam.
3	07/NQ-HĐQT/2016	06/4/2016	Về việc thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016
4	09/NQ-HĐQT/2016	18/5/2016	Về việc Miễn nhiệm và bổ nhiệm Phó giám đốc Công ty
5	12/NQ-HĐQT/2016	20/6/2016	Thông qua gia hạn bổ nhiệm cán bộ chủ chốt của Công ty
6	16/NQ-HĐQT/2016	20/7/2016	Thông qua nội dung chi cổ tức lần 2 năm 2015. Thông qua việc ban hành Quy chế trích lập, tổ chức hoạt động, quản lý và sử dụng Quỹ phát triển Khoa học Công nghệ của Công ty để gửi xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty Khí Việt Nam.

II. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Thu Hà	Trưởng BKS	30/12/2015	04	100%	
2	Bà Đặng Thị Hồng Yến	KSV	2012	04	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	KSV	Miễn nhiệm 22/4/2016	03	100%	
4	Ông Nguyễn Vũ Anh	KSV	ĐHĐCĐ bầu 22/4/2016	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát : Tổng số 04 cuộc họp

STT	NGÀY HỌP	NỘI DUNG
1	26/01/2016	Phân công nhiệm vụ Kiểm tra Giám sát năm 2016
2	25/03/2016	Đánh giá công tác quý 1 và kế hoạch Quý 2
3	06/05/2016	Phân công nhiệm vụ của Kiểm soát viên
4	27/06/2016	Đánh giá công tác quý 2 và kế hoạch Quý 3

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác 6 tháng đầu năm 2016 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty.
 - Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
 - Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của công ty.
 - Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
 - Kiểm tra công tác đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm của công ty và các đơn vị trong Công ty.
 - Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.
 - Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.
 - Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn.
 - Kiểm tra công tác quản lý công nợ.
 - Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của công ty.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:
- Giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
 - Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT (khi được mời tham dự)
 - Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.
4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

S T T	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND/ Hộ chiếu Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
1	Trương Mạnh Thắng		PGĐ Công ty	025257868 ngày 03/7/2010 TP. HCM	Tp.HCM	01/10/2015	19/5/2016	Chuyển công tác khác
	Trương Minh Đức		Bố		Đã mất			
	Nguyễn Thị Đậu		Mẹ	3624481191 ngày 4/10/2011 Cần Thơ	Cần Thơ			
	Nguyễn Ngọc Chuyên		Vợ	361899871 10/9/2006 Cần Thơ	Tp.HCM			
	Trương Thị Hải		Chị		Anh Quốc			
	Trương Thanh Phúc		Anh	36190650217/3/ 2014 Cần Thơ	Cần Thơ			
	Trương Quang Hiệp		Anh	02503818408/1 0/2008 Tp.HCM	Tp.HCM			
	Trương Thị Huệ		Chị	Thẻ căn cước: 0303160000112 ngày 14/7/2015 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và ĐLQG về di cư	Quảng Ninh			
	Trương Minh Sơn		Anh	Thẻ quân nhân: 19B861059106 ngày 01/9/2009 Quần khu 9	Cần Thơ			
	Trương Minh Chiến		Anh	362404400 04/01/2010 Cần Thơ	Cần Thơ			
2	Nguyễn Thị Thu Hà		KSV	273074796 27/02/2012 BR-VT	Tp.HCM	2012	22/4/2016	Xin từ nhiệm
	Nguyễn Đức Hòa		Bố	273551542 07/9/ 2011 BR-VT	BR-VT			
	Nguyễn Thị Xuân Lân		Mẹ	273353874 15/6/ 2006 BR-VT	BR-VT			
	Cần Minh Thái		Chồng	273555614 27/2/ 2012 BR-VT	Tp.HCM			

Nguyễn Thùy Linh		Em gái	273307214 21/6/ 2005 BR-VT	BR-VT			
------------------	--	--------	----------------------------------	-------	--	--	--

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ	Số CMND/Hộ chiếu Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Trần Trung Chính		Chủ tịch HĐQT	024787045 06/6/2014 TP. HCM	Tp.HCM	0	
1.1	Đặng Thị Mai Hương	045C100981	Vợ	023996328 16/5/2014 TP. HCM	Tp.HCM		
1.2	Trần Trung Kiên		Con	025272753 06/3/2010 TP. HCM	Tp.HCM		
1.3	Trần Thành Trung		Con	025546805 25/11/2011 TP. HCM	Tp.HCM		
1.4	Trần Xuân Biên		Anh	150838522 17/9/2009 Thái Bình	Thái Bình		
1.5	Trần Quang Trị		Em	273242166 23/10/2013 BR- VT	BR- VT		
2	Trần Thanh Nam		TV.HĐQT / Giám đốc	171894645 25/12/2002 Thanh Hóa	Tp.HCM	0	
2.1	Phạm Thu Phương		Vợ	0125337905 05/5/2010 Tp.HCM	Tp.HCM		
2.2	Trần Thế Khoát		Bố	172092822 15/4/2012 Thanh Hóa	Thanh Hóa		
2.3	Trần Thị Hằng		Mẹ	170178660 15/4/2012 Thanh Hóa	Thanh Hóa		



2.4	Trần Mạnh Song		Anh	012975712 17/03/2010 Hà Nội	Hà Nội		
2.5	Trần Thị Huế		Chị	Thanh Hóa	Thanh Hóa		
3	Phạm Văn Huệ	019C994666	TV.HĐQT	025813501 16/9/2013 Tp.HCM	Tp.HCM	9	
3.1	Nguyễn Thị Em		Mẹ	160372145 26/7/1978 Nam Định	Nam Định		
3.2	Cù Thị Bé Huyền		Vợ	023969761 31/01/2002 Tp.HCM	Tp.HCM		
3.3	Phạm Thị Lan		Chị	160328971 18/7/1978 Nam Định	Nam Định		
3.4	Phạm Thị Nhạn		Chị	160328921 18/7/1978 Nam Định	Nam Định		
3.5	Phạm Văn Nam		Anh	160384202 9/11/2007 Nam Định	Nam Định		
3.6	Phạm Thị Vui		Em	160371333 14/11/2007 Nam Định	Nam Định		
3.7	Phạm Văn Hiền		Em	7A8E240841 15/11/2007 Bộ quốc phòng	Tp.HCM		
3.8	Phạm Thị Thu Thủy		Con	273091100 4/9/1997 BR-VT	Tp.HCM		
3.9	Phạm Thị Thu Hằng		Con	273230716 23/9/2003 BR-VT	Tp.HCM		
3.10	Phạm Đức Khoa		Con	273354779 26/6/2006 BR-VT	CH.Pháp		
4	Lê Quyết Thắng		TV.HĐQT	273661279 14/03/2013 BR-VT	BR-VT	4.705	0,005%
4.1	Nguyễn Thị Mai		Vợ	183859366 09/05/2008 Hà Tĩnh	BR-VT		
4.2	Lê Thế Hùng		Anh	184003375 28/12/2009 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh		
4.3	Lê Thị Hồng Vân		Chị	250858619 23/06/2008 Lâm Đồng	Lâm Đồng		
4.4	Lê Đình Lợi		Em	261341885 23/06/2010 Bình Thuận	BR-VT		
4.5	Lê Đình Thành Trung		Con	183515828 08/01/2007 Hà Tĩnh	BR-VT		
4.6	Lê Thị Trà My		Con	273614181 13/04/2013 BR-VT	BR-VT		
5	Nguyễn Như Song	002C000152	TV.HĐQT	024158711 11/09/2003 Tp.HCM	Tp.HCM	94.872	0,105%
5.1	Nguyễn Như Tiến		Cha	273311587 02/08/2005	BR-VT		

				BR-VT			
5.2	Dương Thị Xuân		Mẹ	273535282 17/07/2010 BR-VT	BR-VT		
5.3	Vũ Thị Minh Hằng	003C002771	Vợ	024158710 11/09/2003 Tp.HCM	Tp.HCM		
5.4	Nguyễn Chi Giang	011C089699	Con	024617290 10/03/2012 Tp.HCM	Tp.HCM		
5.5	Nguyễn Như Thường		Con	025618696 10/03/2012 Tp.HCM	Tp.HCM		
5.6	Nguyễn Như Hùng	068C008867 045C100734	Anh	271457002 26/07/2005 BR- VT	BR-VT	01	
5.7	Nguyễn Như Dũng		Anh	024041229 06/09/2002 Tp.HCM	Tp.HCM		
5.8	Nguyễn Thị Phương Thảo		Chị	273171034 20/11/2000 BR-VT	BR-VT		
5.9	Nguyễn Thị Xuân Hương		Em	273072310 25/02/1997 BR-VT	BR-VT		
6	Phạm Thị Thu Hà	014C326666	Trưởng BKS	026174000571 29/12/2015 Cục ĐKQL CT & DLQG về DC	Tp.HCM	0	
6.1	Vũ Đình Huy	60294	Chồng	027073000138 29/12/2015 Cục ĐKQL CT & DLQG về DC	Tp.HCM	0	
6.2	Phạm Huân		Bố	135693617 06/10/2010 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc		
6.3	Bùi Thị Kim Bê		Mẹ	135693657 06/10/2010 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc		
6.4	Phạm Thị Minh Phương		Chị	135594186 14/01/2009 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc		
6.5	Phạm Thị Lan Hương		Chị	135599285 13/05/2009 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc		
6.6	Phạm Thắng		Anh	81058677 16/12/2009 Quân chủng hải quân	Vĩnh Phúc		
6.7	Phạm Thị Thu Hằng		Chị	135611366 17/03/2010 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc		
6.8	Vũ Ngọc Tú		Con	077096000004 29/12/2015 Cục ĐKQL CT & DLQG về DC	Tp.HCM		
7	Đặng Thị Hồng Yến		KSV	273023806 04/08/2005 BR-VT	Tp.HCM	0	
7.1	Đặng Kiểm		Bố	273240022 24/03/2005 BR-VT	BR-VT		

7.2	Vũ Thị Tọ		Mẹ	273353590 08/06/2006 BR-VT	BR-VT		
7.3	Đặng Thị Thu Thảo		Chị	012793182 01/06/2005 Hà Nội	Hà Nội		
7.4	Đặng Hồng Phương		Anh	271462839 15/09/2006 BR-VT	BR-VT		
7.5	Đặng Xuân Trường		Anh	273215178 29/10/2002 BR-VT	BR-VT		
7.6	Đặng Ngọc Anh		Anh	273045767 20/11/2008 BR-VT	BR-VT		
7.7	Trần Hoàng Thái		Chồng	273270260 26/08/2004 BR-VT	Tp.HCM		
8	Nguyễn Vũ Anh		KSV	023 055 425 28/07/2014 TP.HCM	Tp.HCM		
8.1	Nguyễn Trọng Thành		Bố	023 189 299 19/03/2011 TP.HCM	Tp.HCM		
8.2	Vũ Thị Kim Thanh		Mẹ	023 189 300 19/03/2011 TP.HCM	Tp.HCM		
8.3	Nguyễn Phương Anh		Chị	023 833 486 10/04/2013 TP.HCM	Tp.HCM		
8.4	Nguyễn Việt Anh		Chị	022 008 210 22/03/2008 TPHCM	Tp.HCM		
8.5	Bùi Thị Trà My		Vợ	312 130 979 27/08/2014 TP.HCM	Tp.HCM		
8.6	Nguyễn Dương Hoàng Anh		Con	Còn nhỏ	Tp.HCM		
9	Đinh Ngọc Huy	058C678914	PGĐ Công ty	022547129 16/8/2008 Tp.HCM	Tp.HCM	0	
9.1	Chu Thị Trung	045C102260	Vợ	024187747 10/11/2003 Tp.HCM	Tp.HCM	13	
10	Nguyễn Quang Huy	019C996189	PGĐ Công ty	273546154 12/10/2010 BR-VT	Tp.HCM	618	0,0007 %
10.1	Nguyễn Giao		Bố	010119816 23/12/2003 Hà Nội	BR-VT		
10.2	Nguyễn Thị Cấn		Mẹ	010119817 23/12/2003 Hà Nội	BR-VT		
10.3	Trịnh Thu Thùy		Vợ	022448929 14/08/2001 Tp.HCM	Tp.HCM		
10.4	Nguyễn Thu Hằng		Em	011841956 09/12/2008 Hà Nội	Hoa Kỳ		
11	Lê Minh Hải		PGĐ Công ty	025380745 13/4/2011 Tp.HCM		10	
11.1	Lê Tài		Bố	025819517 cấp ngày 28/4/2014 tại CA.Tp.HCM			

11.2	Trần Thị Hoàng Trâm		Vợ	025381927 cấp ngày 9/7/2011 tại CA.Tp.HCM			
11.3	Lê Trần Thụy Quân		Con	Còn nhỏ			
11.4	Lê Trần Khánh Vân		Con	Còn nhỏ			
11.5	Lê Mạnh Hùng		Anh	013445253 cấp ngày 11/6/2011 tại CA.Tp.HCM			
11.6	Lê Thị Thủy Hằng		Chị	025113588 cấp ngày 02/7/2009 tại CA.Tp.HCM			
12	Đỗ Phạm Hồng Minh		PGĐ Công ty	012506161 16/10/2010 Hà Nội	Tp.HCM	0	
12.1	Đỗ Ngọc Mạch		Bố	012315700 1/6/2015 Hà Nội	Tp.HCM		
12.2	Phạm Thị Nụ		Mẹ	012315684 22/9/2004 Hà Nội	Tp.HCM		
12.3	Đỗ Minh Phương		Em gái	012128342 13/4/2010 Hà Nội	Tp.HCM		
12.4	Lê Thu Ngân		Vợ	012140314 26/2/2015 Hà Nội	Tp.HCM		
13	Nguyễn Phương Thúy	045C105679	Kế toán trưởng	025954679 24/02/2015 Tp HCM	Tp.HCM	7.507	0,008%
13.1	Lê Mạnh Dân		Chồng	013532527 05/6/2012 Hà Nội	Tp.HCM		
13.2	Lê Duy Anh		Con		Tp.HCM		
13.3	Lê Nguyễn Tuấn Dũng		Con		Tp.HCM		
13.4	Nguyễn Văn Nhân		Bố	011385287 06/06/1985 Hà Nội	Hà Nội		
13.5	Nguyễn Văn Hiền		Anh	090115060 01/08/2000 Thái Nguyên	Hà Nội		
13.6	Nguyễn Văn Thảo		Anh	271470862 07/11/2000 BR-VT	BR-VT		
13.7	Nguyễn Văn Tân		Anh	110290674 06/07/2006 Hà Nội	Hà Nội		
13.8	Nguyễn Văn Tài		Em	273048472 09/12/1995 BR-VT	BR-VT		
13.9	Nguyễn Thị Phượng		Em	273171878 22/02/2001 BR-VT	BR-VT		
14	Trần Thị Thu Hiền	045C107893 019C993738	Người CBTT	023501410 04/02/2009 TpHCM	Tp.HCM	757	0,0008 %
14.1	Đoàn Duy Công		Chồng	023501409 06/10/2012 TpHCM	Tp.HCM		
14.2	Đoàn Trần Phương Trang		Con	025078541 04/02/2009 TpHCM	Tp.HCM		

14.3	Trần Xuân Bình		Anh	211212928 27/09/2007 Bình Định	Bình Định		
14.4	Trần Xuân Thành		Anh	024495546 20/08/2007 Tp.HCM	Tp.HCM		
14.5	Trần Xuân Thắng		Em	025027218 04/12/2008 Tp.HCM	Tp.HCM		

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Đình Huy	Chồng Trưởng Ban kiểm soát	5680	0,0006%	0		Bán chi tiêu cá nhân

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT, TH.02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Trung Chính